

Số: 01/QCPH-BCA-BHXHVN

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2022

## **QUY CHẾ**

**Phối hợp giữa Bộ Công an và Bảo hiểm xã hội Việt Nam  
về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự,  
an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực  
bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ; Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;*

*Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;*

*Bộ Công an và Bảo hiểm xã hội Việt Nam thống nhất ban hành Quy chế phối hợp về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, như sau:*

### **Chương I** **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, mục đích, nguyên tắc, nội dung, hình thức, trách nhiệm phối hợp giữa Bộ Công an và Bảo hiểm xã hội Việt Nam về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm (viết gọn là bảo



đảm an ninh, trật tự) trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

2. Quy chế này được áp dụng đối với Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam; các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở các cấp: Trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện (viết gọn là các cơ quan, đơn vị).

### **Điều 2. Mục đích phối hợp**

1. Bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của lãnh đạo Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đối với công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. Tăng cường trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam trong phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Tạo điều kiện thuận lợi để triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và các quy định của Đảng, Nhà nước; bảo đảm nguyên tắc phối hợp ngang cấp, thống nhất từ Trung ương đến địa phương, theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. Đảm bảo chủ động, kịp thời, thống nhất, hiệu quả khi xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến trách nhiệm của hai cơ quan trong hoạt động phối hợp.

3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước; bảo mật về thông tin, lực lượng, phương tiện, biện pháp nghiệp vụ theo quy định.

### **Điều 4. Hình thức phối hợp**

1. Ban hành các văn bản phối hợp (chương trình, kế hoạch cụ thể...) để triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; tổ chức họp, hội nghị giao ban; báo cáo chuyên đề; trao đổi, cung cấp thông tin có liên quan giữa Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cơ quan, đơn vị trực thuộc; tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc phối hợp thực hiện Quy chế này.

2. Việc trao đổi thông tin được thực hiện qua hình thức: Trực tiếp trao đổi, văn bản, điện thoại, giao ban hoặc phương tiện thông tin khác; bảo đảm theo đúng nguyên tắc được quy định tại Điều 3 Quy chế này.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP**

#### **Điều 5. Nội dung phối hợp**

1. Trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác bảo đảm an ninh, trật tự theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.



2. Bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh mạng và bí mật Nhà nước trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội và dân cư.

3. Bảo đảm an ninh, an toàn các sự kiện quan trọng do Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì tham mưu tổ chức.

4. Thực hiện chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân, công nhân Công an, người làm việc theo hợp đồng lao động và thân nhân cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân, thân nhân công nhân Công an.

5. Đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.

6. Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

7. Phối hợp trong công tác cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, tập huấn nghiệp vụ chuyên ngành. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Bộ Công an trong công tác phối hợp**

1. Trao đổi, cung cấp cho Bảo hiểm xã hội Việt Nam thông tin, tài liệu về:

a) Âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; hoạt động của các tổ chức phi chính phủ; tình hình an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh mạng; tình hình lộ, mất bí mật Nhà nước; tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

b) Hành vi vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

c) Những sơ hở, thiếu sót trong quá trình thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; tổ chức thu, chi chế độ bảo hiểm thất nghiệp mà các đối tượng có thể lợi dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật (trốn đóng, gian lận, trục lợi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế,...);

d) Việc thực hiện các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, văn bản quy phạm pháp luật do Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức thực hiện có tác động đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội;

đ) Các thông tin, tài liệu khác khi Bảo hiểm xã hội Việt Nam đề nghị theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và triển khai các mặt công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo thẩm quyền, cụ thể:

a) Hướng dẫn Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai các mặt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, an ninh mạng và bảo vệ bí mật Nhà nước;

b) Phối hợp thẩm tra, xác minh lý lịch, rà soát nhân sự, quản lý cán bộ



thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

c) Phối hợp Bảo hiểm xã hội Việt Nam xây dựng phương án, hỗ trợ triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; thẩm định, kiểm tra an ninh thiết bị, phương tiện điện tử trước khi đưa vào sử dụng tại các bộ phận quan trọng, cơ mật; ứng phó, ngăn chặn hoạt động tấn công mạng vào hệ thống thông tin của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định;

d) Thực hiện kết nối, xác thực dữ liệu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư do Bộ Công an quản lý theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo thẩm quyền;

e) Hỗ trợ thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị, tư cách pháp nhân của các tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài khi tham gia, hợp tác, trao đổi, thực hiện các chương trình, dự án... với Bảo hiểm xã hội Việt Nam khi có yêu cầu;

f) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự (công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ...) tại Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo thẩm quyền.

3. Triển khai lực lượng, phương tiện, phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự các sự kiện, hội nghị quan trọng do Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì tham mưu tổ chức; bảo đảm an toàn cho các đoàn khách nước ngoài đến thăm, làm việc tại Việt Nam và các đoàn cấp cao của Việt Nam đi công tác nước ngoài theo chương trình của Bảo hiểm xã hội Việt Nam khi có yêu cầu và theo quy định.

4. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân, công nhân Công an, người làm việc theo hợp đồng lao động và thân nhân cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân, thân nhân công nhân Công an.

5. Điều tra, xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm liên quan đến lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế (trôn đóng, gian lận, trục lợi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế,...); tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; thông báo kết quả điều tra, xử lý cho Bảo hiểm xã hội Việt Nam biết;

Phối hợp Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai các biện pháp nghiệp vụ, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; cử cán bộ tham gia các đoàn công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm theo đề nghị của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Hướng dẫn các đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về thủ tục, trình tự, hồ sơ, biểu mẫu khi chuyển hồ sơ, tài liệu các vụ việc vi phạm pháp luật sang cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.



6. Hướng dẫn, phối hợp Bảo hiểm xã hội Việt Nam trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; cung cấp thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về an ninh, trật tự, âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, phản động và tội phạm tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

7. Biệt phái cán bộ đến công tác tại Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định. Theo yêu cầu công tác, cử cán bộ tham gia đoàn công tác trong nước, nước ngoài; các đề án, dự án, hội nghị, hội thảo do Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì tổ chức;

Phối hợp Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho cán bộ, chiến sĩ làm công tác bảo hiểm trong Công an nhân dân. Cử cán bộ, giảng viên, chuyên gia có kinh nghiệm tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về an ninh, trật tự; phòng, chống tội phạm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; bảo vệ cơ quan, quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ, bảo vệ an ninh mạng, bí mật Nhà nước,... theo đề nghị của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Tham gia sơ kết, tổng kết việc thực hiện chính sách, pháp luật về lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo thẩm quyền.

### **Điều 7. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội Việt Nam**

1. Trao đổi, cung cấp cho Bộ Công an thông tin, tài liệu về:

a) Tình hình triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế có liên quan đến công tác bảo đảm an ninh, trật tự; các thông tin, tài liệu phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

b) Quy trình, phương án vận hành hệ thống thông tin của Bảo hiểm xã hội Việt Nam phục vụ công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo đảm an ninh thông tin, an ninh mạng; các vụ lộ, mất bí mật Nhà nước xảy ra tại Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

c) Tình hình vi phạm pháp luật, những nguy cơ gây mất an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; hồ sơ, tài liệu các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật mà Bảo hiểm xã hội Việt Nam phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát (trốn đóng, gian lận, trục lợi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế,...);

d) Tình hình liên quan đến an ninh quốc gia trong hoạt động hợp tác quốc tế về lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế;

đ) Thông tin về cá nhân, tổ chức tham gia, thụ hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế khi Bộ Công an đề nghị phục vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự;

e) Các thông tin, tài liệu khác khi Bộ Công an đề nghị theo quy định của pháp luật.



2. Trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự và bảo vệ bí mật Nhà nước:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an tổ chức công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình công tác tại nước ngoài; thẩm định các chương trình, dự án... trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế liên quan đến an ninh, trật tự theo quy định; đề nghị Bộ Công an hỗ trợ thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị, tư cách pháp nhân của các tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài khi tham gia, hợp tác, trao đổi, thực hiện các chương trình, dự án... khi cần thiết;

b) Xác minh, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước xảy ra tại cơ quan, đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; thực hiện chế độ báo cáo về công tác bảo vệ bí mật Nhà nước theo quy định;

c) Lập danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia; xây dựng và triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh thông tin theo hướng dẫn của Bộ Công an. Phối hợp khắc phục, xử lý sự cố an ninh mạng xảy ra tại các đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

d) Phối hợp với Bộ Công an thẩm duyệt thiết kế, kiểm tra, nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy tại các dự án, công trình thuộc trách nhiệm quản lý của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để đưa vào khai thác, hoạt động;

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo thẩm quyền;

e) Phối hợp Bộ Công an thẩm định hệ thống cơ sở kỹ thuật mạng máy tính trước khi thực hiện kết nối, xác thực dữ liệu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư do Bộ Công an quản lý theo quy định của pháp luật.

3. Cung cấp cho Bộ Công an kế hoạch, chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức, thành phần tham gia các sự kiện quan trọng do Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì tham mưu, tổ chức; lịch trình, thành phần của các đoàn khách nước ngoài đến thăm, làm việc tại Việt Nam và các đoàn cấp cao của Việt Nam đi công tác tại nước ngoài theo chương trình của Bảo hiểm xã hội Việt Nam phục vụ công tác bảo đảm an ninh, an toàn khi có yêu cầu.

4. Hướng dẫn, phối hợp Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân trong việc thực hiện chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân, công nhân Công an, người làm việc theo hợp đồng lao động và thân nhân cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân, thân nhân công nhân Công an.

5. Theo hướng dẫn của Bộ Công an, triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự tại Bảo hiểm xã hội Việt Nam; phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an trong quá trình điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế (trôn đống, gian lận, trục lợi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế...);



Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và cơ quan chức năng thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát liên ngành để phòng ngừa, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định.

6. Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an xây dựng phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc; tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về an ninh, trật tự, âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, phản động và tội phạm tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

7. Đề nghị Bộ Công an cho ý kiến, thẩm tra nhân sự thuộc quyền quản lý hoặc khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động cán bộ khi cần thiết. Tiếp nhận, phối hợp quản lý, bố trí công việc phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi và đảm bảo yêu cầu bí mật cho cán bộ biệt phái của Bộ Công an thực hiện nhiệm vụ theo quy định pháp luật. Mời đại diện Bộ Công an tham gia các đoàn công tác trong nước, nước ngoài; dự hội nghị, hội thảo hoặc các hoạt động khác có liên quan đến công tác bảo đảm an ninh, trật tự khi cần thiết;

Phối hợp với Bộ Công an tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về an ninh, trật tự; phòng, chống tội phạm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; bảo vệ cơ quan, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ; bảo vệ an ninh mạng, bí mật Nhà nước;... cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Cử cán bộ, giảng viên, chuyên gia có kinh nghiệm tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho cán bộ, chiến sĩ của Bộ Công an khi có yêu cầu;

Tham gia sơ kết, tổng kết việc thực hiện chính sách, pháp luật về lĩnh vực an ninh, trật tự theo thẩm quyền.

### **Chương III** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

1. Giao Văn phòng Bộ Công an và Vụ Tổ chức cán bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam là cơ quan Thường trực, đầu mối chủ trì theo dõi, tổng hợp, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy chế này.

2. Hàng năm, Văn phòng Bộ Công an và Vụ Tổ chức cán bộ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam luân phiên chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan đánh giá kết quả phối hợp thực hiện Quy chế, báo cáo lãnh đạo hai cơ quan; 05 năm/lần Bộ Công an và Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức sơ kết việc thực hiện Quy chế.

3. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Quy chế này; xây dựng kế hoạch phối hợp cụ thể giữa các cơ quan, đơn vị tương ứng, có liên quan để triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện theo ngành dọc về Bộ Công an và Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua cơ quan Thường trực *trước*



ngày 20/12 hàng năm).

4. Kinh phí phục vụ cho hoạt động phối hợp do Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam tự bảo đảm, theo nguyên tắc cơ quan nào chủ trì việc sơ kết, tổng kết, tổ chức hội nghị, thành lập đoàn kiểm tra,... thì cơ quan đó bảo đảm kinh phí cho hoạt động phối hợp.

### **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo về Bộ Công an và Bảo hiểm xã hội Việt Nam (qua cơ quan Thường trực) để hướng dẫn thực hiện hoặc xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế khi cần thiết./.

**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thế Mạnh**

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Trung tướng Nguyễn Duy Ngọc**

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, Bộ Tài chính;
- Lãnh đạo Bộ Công an;
- Lãnh đạo Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để phối hợp chỉ đạo);
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở Trung ương và địa phương (để thực hiện);
- Quy chế này không công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng;
- Lưu: VT, BCA (VPB-P5), BHXHVN (TCCB).